

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 70/2017/HNGD-ST  
Ngày: 29-8-2017  
“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn An

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Văn Hòa.

2. Bà Nguyễn Thị Minh Huân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Biện Việt Hùng – Cán bộ Tòa án nhân thành phố Phan Thiết

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết:** Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 260/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 254/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Phan Ngọc L, sinh năm 1974;

**Bị đơn:** Bà Lê Thị C, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, vắng mặt bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ông Phan Ngọc L trình bày:*

Ông Phan Ngọc L và Bà Lê Thị C tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2008. Trong thời gian chung sống, ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó có nhiều mâu thuẫn xảy ra. Ông phát hiện bà C ngoại tình với người khác bị vợ của người đó phát hiện và đánh ghen. Từ năm 2016 đến nay bà C đã bỏ nhà ra đi, đến tháng 12/2016 ông gọi về nhưng bà C không chịu về. Do đó ông có nguyện vọng được ly hôn với bà C.

- Về con chung: Có hai con chung

Phan Thị Ngọc Trinh, sinh năm 1997 (Giới tính nữ, đã trưởng thành)

Phan Ngọc Duy, sinh ngày 12/2/2002 (Giới tính nam).

Sau khi ly hôn ông L có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Duy. Ông L không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Tại phiên Tòa bị đơn Bà Lê Thị C vắng mặt và bà C cũng không có bản tự khai.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **- Về tố tụng dân sự:**

**[1]** Ông Phan Ngọc L có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp nuôi con với Bà Lê Thị C đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Hai ông bà cùng cư ngụ tại xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận Theo điểm a khoản 01 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2]** Về phía bà C từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử bà C nhiều lần đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà C theo Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

**[3]** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo cho việc ra quyết định đúng pháp luật; Việc chấp hành qui định của pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án.

#### **- Về quan hệ hôn nhân:**

Ông Phan Ngọc L và Bà Lê Thị C đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 01/2008 ngày 17/6/2008. Qua tự khai và phần trình bày của ông L tại phiên tòa HĐXX nhận thấy đời sống chung của vợ chồng ông L bà C không được hạnh phúc,

vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và tính cách không hợp nhau. Ông L cho rằng bà C không chung thủy, có quan hệ bất chính với người khác

Tại biên bản xác minh Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận của Tòa án ngày 07/7/2017 do khu phố trưởng ông Huỳnh Xuân Phong trình bày “.....Tôi có nghe hàng xóm kể lại là vợ chồng ông L và bà C sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Ông L thì nghi ngờ bà C có quan hệ bất chính với người đàn ông khác.....”.

Nhận thấy việc Ông Phan Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Bà Lê Thị C là hoàn toàn chính đáng nên được chấp nhận.

- **Về con chung:** Có hai con chung;

+ Phan Thị Ngọc Trinh, sinh năm 1997 (Giới tính nữ), đã trưởng thành nên HĐXX không xét.

+ Phan Ngọc Duy, sinh ngày 12/2/2002 (Giới tính nam).

Vì bà C không có bản tự khai và không tham gia các phiên hòa giải thể hiện bà C không có thiện chí thỏa thuận về nuôi con chung. Mặt khác, ông L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Duy, nhận thấy nguyện vọng của ông L là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận. Ông L không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Ông Phan Ngọc L là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của ông L. Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là hợp lý nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

### **1/Áp dụng:**

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **2/Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phan Ngọc L.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Ngọc L được ly hôn Bà Lê Thị C.

- Về con chung: Hai con chung tên;

+ Phan Thị Ngọc Trinh, sinh năm 1997 (Giới tính nữ), đã trưởng thành nên HĐXX không xét.

+ Ông L trực tiếp nuôi dưỡng con Phan Ngọc Duy, sinh ngày 12/2/2002 (Giới tính nam). Ông L không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn ông L và bà C vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Bà C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

- Về án phí: Ông Phan Ngọc L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0013367 ngày 17/5/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết thu. Ông L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của Ông Phan Ngọc L là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/8/2017). Quyền kháng cáo của Bà Lê Thị C là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại địa phương.

\*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND Tp.Phan Thiết
- Chi cục THA dân sự TP.Phan Thiết
- UBND xã Tiến Lợi, Tp.Phan Thiết
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Văn An**